

# Đơn đặt hàng / Purchase Order

Được phê duyệt bởi: Nguyễn Thị Sen



|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Thông tin xuất hóa đơn (Billing Information)</b><br>CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG - CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI<br>TỔNG HỢP WINCOMMERCE<br>L2 -01 Tầng 2, TTTM Vincom Plaza, 910A Ngô Quyền, Phường An Hải,<br>Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam<br>MST: 0104918404-009<br><b>Địa chỉ giao hàng (Delivery Address)</b><br>4837-WM+ DNG 19 - 21 Nguyễn Phước Lan<br>4837 - WM+ DNG 19 - 21 Nguyễn Phước Lan<br>Lô 38, 39-B1.17, KĐT Sinh thái ven sông Hòa Xuân-GD1A, Phường Hòa<br>Xuân, Quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng Việt Nam<br>2471066866-48371<br><b>Nhà cung cấp (Supplier): 0002010660</b><br>CTY CP ĐẠI THUẬN PHÂN PHỐI<br>59-61 Nguyễn Trường Tộ, Phường Xóm Chiếu, | <b>Thông tin đơn hàng (Information)</b><br>Số đơn hàng (PO No.) 4186327095<br>Ngày đặt hàng (PO date) 20.03.2026<br>Nhóm đặt hàng (Purchaser) 105 - Hàng đông lạnh<br>Người đặt hàng (Purchaser) Trần Công Thành<br>Số điện thoại<br>Email thanhtc@winmart.masangroup.com<br>Ngày giao (Delivery Date) 27.03.2026<br>Ghi chú CH_Order |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

| Stt<br>(No.)                                           | Tên hàng<br>(Item Description)                       | Mã vạch<br>(Barcode) | Số lượng<br>(Quantity) | ĐVT<br>(Unit) | Đơn giá<br>(Unit Price) | Thành tiền (VND)<br>(Amount) |
|--------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------------------|------------------------|---------------|-------------------------|------------------------------|
| 10                                                     | 10006161<br>BINGGRAE Kem dừa lười cây 80ml           | 8801104122504        | 24                     | CAI           | 20,223                  | 485,352                      |
| 11                                                     | 10006161<br>BINGGRAE Kem dừa lười cây 80ml           | 8801104122504        | 12                     | CAI           | 0                       | 0                            |
| 20                                                     | 10006228<br>BINGGRAE Kem bánh cá Melona vị dâu 150ml | 8801104180115        | 24                     | CAI           | 24,610                  | 590,640                      |
| 21                                                     | 10006228<br>BINGGRAE Kem bánh cá Melona vị dâu 150ml | 8801104180115        | 12                     | CAI           | 0                       | 0                            |
| <b>Tổng giá trị trước thuế (Total excl VAT amount)</b> |                                                      |                      |                        |               |                         | <b>1,075,992</b>             |
| <b>- 5% (VAT)</b>                                      |                                                      |                      |                        |               |                         | <b>0</b>                     |
| <b>- 8% (VAT)</b>                                      |                                                      |                      |                        |               |                         | <b>86,079.36</b>             |
| <b>- 10% (VAT)</b>                                     |                                                      |                      |                        |               |                         | <b>0</b>                     |
| <b>- 15% (VAT)</b>                                     |                                                      |                      |                        |               |                         | <b>0</b>                     |
| <b>Thuế GTGT (VAT Amount)</b>                          |                                                      |                      |                        |               |                         | <b>86,079.36</b>             |
| <b>Tổng giá trị đơn hàng (Total amount)</b>            |                                                      |                      |                        |               |                         | <b>1,162,071.36</b>          |

Người lập đơn hàng  
(Created By)

Quản lý ngành hàng  
(Department Manager)

Quản lý siêu thị  
(Store Manager)

Giám đốc cấp 2  
(Regional Director)

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

**Nhà cung cấp lưu ý:**

- Giá mua trên đơn đặt hàng là giá mua chính thức, nếu có chênh lệch so với báo giá thì báo lại nhân viên đặt hàng để điều chỉnh giá trước khi giao hàng.
- Vui lòng điền số đơn đặt hàng và mã nhà cung cấp vào hóa đơn và phiếu giao hàng.